TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2024/QĐST-LĐ Ngày: 18-7-2024	

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu"

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Hà Như Thủy.

***- Thư ký phiên họp*:** Bà Bùi Thị Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên họp*:** Ông Trần Tấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 12/2024/TLST-DS ngày 17/4/2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp số 35/2024/QĐST-LĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu:* Anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1989; địa chỉ: khu phố B, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh- vắng mặt có đơn xin.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bảo hiểm xã hội T2, Địa chỉ: B N, Phường C, TP T, tỉnh Tây Ninh. Đại diện theo ủy quyền bà Lâm Thị Hồng T1- Giám đốc BHXH Trảng Bàng- vắng mặt có đơn xin.

2. Công ty TNHH Q; Địa chỉ: Lô C, Khu chế xuất và Khu công nghiệp L, Phường A, Thị xã T, Tỉnh Tây Ninh- vắng mặt có đơn xin.

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: khu phố B, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh- vắng mặt có đơn xin.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Nguyễn Chiến T trình bày thể hiện trong hồ sơ: Năm 2008, anh cho anh Nguyễn Văn H mượn giấy chứng minh nhân dân mang Nguyễn Chiến T để đi làm tại Công ty TNHH Q. Anh H làm việc tại Công ty TNHH Q từ tháng 04-2008 đến tháng 06-2009 thì nghỉ việc và trả lại chứng minh nhân dân cho anh. Trong thời gian này, công ty có tham gia bảo hiểm xã hội cho anh H. Trong thời gian từ tháng 07-2007 đến tháng 12-2022, anh đang làm việc tại Công ty TNHH

Đ; địa chỉ: Khu công nghiệp T, khu phố S, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, Công ty TNHH Đ có tham gia bảo hiểm xã hội cho anh. Nay, anh và anh H đã nghỉ làm nhưng không lãnh tiền bảo hiểm xã hội được do thời gian đóng bảo hiểm xã hội bị trùng và cùng một tên "Nguyễn Chiến T" nhưng tham gia bảo hiểm xã hội ở 02 nơi cùng một lúc và có đến 02 sổ bảo hiểm xã hội số 4507010089, 7208008639.

Do đó, nay anh yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Văn H, đứng dưới tên Nguyễn Chiến T và Công ty TNHH Q là vô hiệu để nhận được tiền bảo hiểm xã hội.

Trong quá trình giải quyết – Công ty TNHH Q trình bày thể hiện trong hồ sơ: Công ty có ký hợp đồng lao động với anh Nguyễn Chiến T do anh Nguyễn Văn H trực tiếp ký kết từ tháng 04-2008 đến 06-2009. Công ty có tham gia BHXH cho anh Nguyễn Chiến T. Công ty không biết việc anh Nguyễn Văn H mượn giấy chứng minh nhân dân của anh Nguyễn Chiến T để ký kết hợp đồng lao động với Công ty. Công ty không có ý kiến gì về yêu cầu của anh Nguyễn Chiến T, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Trong quá trình giải quyết- anh Nguyễn Văn H trình bày thể hiện trong hồ sơ: Năm 2008 do chưa đủ tuổi đi làm nên anh có mượn giấy chứng minh của anh Nguyễn Chiến T để xin đi làm công nhân. Anh đi làm ở công ty TNHH Q ở Khu chế xuất L, phường A, thị xã T. Anh có ký hợp đồng lao động, công ty có đóng BHXH cho anh đến khi anh nghĩ việc là vào tháng 6-2009 nhưng không nhớ cụ thể ngày tháng nào không nhớ.

Nay anh đồng ý theo yêu cầu của anh T, vì thực tế đúng là anh mượn giấy chứng minh nhân dân của anh Nguyễn Chiến T và anh ký hợp đồng lao động với công ty TNHH Q với tên Nguyễn Chiến T.

Trong quá trình giải quyết- đại diện người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị Hồng Tl trình bày thể hiện trong hồ sơ: Kiến nghị Tòa án Nhân dân thị xã Trảng Bàng xem xét tuyên bố hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Chiến T và Công ty TNHH Q vô hiệu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và việc giải quyết yêu cầu:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng phiên họp từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp: Thẩm phán thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét đơn yêu cầu đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc giải quyết việc lao động. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 117, 127 Bộ luật dân sự 2015; Các Điều 15, 16, 49, 50, 51 Bộ luật lao động và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị Hội đồng giải quyết việc lao động xem xét quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc lao động tuyên bố hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Chiến T và công ty TNHH Q là vô hiệu.

2. Anh Nguyễn Chiến T phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, thuộc quy định tại khoản 1 Điều 33 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hợp đồng lao động được giao kết và thực hiện là tại Công ty TNHH Q có trụ sở tại Lô C, Khu chế xuất và Khu công nghiệp L, Phường A, Thị xã T, Tỉnh Tây Ninh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng theo điểm v khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết, người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa liên quan đã có đơn xin giải quyết vắng mặt do nên căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp.

[2] Đối với yêu cầu của anh Nguyễn Chiến T đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa công ty TNHH Q và anh Nguyễn Chiến T (do anh Nguyễn Văn H sử dụng chứng minh nhân dân của anh Nguyễn Chiến T để ký hợp đồng) là vô hiệu: Xét thấy việc anh Nguyễn Văn H sử dụng thông tin cá nhân của anh Nguyễn Chiến T để giao kết hợp đồng lao động với công ty TNHH Q là gian dối. Hành vi trên là vi phạm nguyên tắc "*Trung thực*" theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động nên vô hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật lao động, thuộc trường hợp đồng lao động vi phạm về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

[3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội T3 đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của anh Nguyễn Chiến T bị trùng vào từ tháng 4-2008 đến tháng 6-2009, phù hợp với thông tin anh T, anh Hậu cung c. Do đó, anh Nguyễn Chiến T yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa công ty TNHH Q với anh Nguyễn Chiến T (do anh H sử dụng thông tin của anh T để ký) là có cơ sở chấp nhận.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: anh Nguyễn Chiến T phải chịu theo quy định.

[5] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng

Bàng tại phiên họp phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 15, 16, 49 của Bộ luật lao động; Điều 149, 367, 401, 402, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của anh Nguyễn Chiến T.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa anh Nguyễn Chiến T, sinh năm 1989; địa chỉ: khu phố B, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (do anh Nguyễn Văn H ký kết) với công ty TNHH Q là vô hiệu.

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: anh Nguyễn Chiến T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: 0014890 ngày 09-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dânsự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hànhán hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thihành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- THA thị xã Trảng Bàng;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Hà Như Thủy